TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoàng Mai, ngày 04 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2020/TLST-V-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị Phương T; sinh năm 1988

HKTT: Phòng 510 CT4A1 phường Đ, quận H, Hà Nội

2. A Nguyễn Tuấn A; sinh năm 1982

HKTT: Số 51C , phường Đ, TP T, tỉnh ThA Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Phương T và **A Nguyễn Tuấn A** đăng ký kết hôn ngày 05/06/2014 tại UBND phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc. Đây là lần kết hôn đầu tiên của hai vợ chồng. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, bất đồng nhiều mặt, khác nhau về tính cách, cãi vã thường xuyên. Nay chúng tôi thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chúng tôi đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Sự thỏa thuận của A chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đực xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A.**

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A có 02 con chung là cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 16/6/2014 và cháu Nguyễn Thị Minh C , sinh ngày 02/10/2016. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A thống nhất thỏa thuận:

+ Giao cháu Nguyễn Tuấn K , sinh ngày 16/6/2014 cho A Nguyễn Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

+ Giao cháu Nguyễn Thị Minh C , sinh ngày 02/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 3/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A cùng thống nhất tự thỏa thuận nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với A, chị kể từ tháng 3/2020 cho đến khi có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và A Nguyễn Tuấn A xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu cả 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005220 ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai. Chị Nguyễn Thị Phương T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- UBND p. Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội (Số 93 – quyển 01 – 05/6/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Trần Thị Kim Cúc